

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường của các Bộ, ngành và địa phương năm 2016**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường của các Bộ, ngành và địa phương năm 2016 gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Lê Văn Hữu, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Trưởng đoàn;

2. Ông Lại Văn Dương, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính, Phó Trưởng đoàn;

3. Thành viên đoàn: Đại diện lãnh đạo Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường; đại diện Bộ Tài chính, Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường Quốc hội và các chuyên viên liên quan của Vụ Kế hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá tình hình quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường của các Bộ, ngành và địa phương (trong danh sách kèm theo).

a) Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra việc phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường (ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương) tại các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;

b) Thời hạn kiểm tra trực tiếp tại mỗi đơn vị từ 01 - 03 ngày (không bao gồm thời gian đi lại).

c) Chế độ kiểm tra: theo Chương trình, kế hoạch hàng năm.

d) Kinh phí thực hiện: Do Bộ Tài nguyên và Môi trường chi trả từ nguồn sự nghiệp môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các đối tượng được kiểm tra nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Nhu Điều 3;
  - Thứ trưởng Chu Phạm Ngọc Hiền;
  - Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân;
  - Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Quốc hội;
  - Bộ Tài chính;
  - Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh được kiểm tra (để phối hợp);
  - Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Tài chính các tỉnh, thành phố được kiểm tra;
  - Lưu VT, KH.
- nh  
H*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**

*MV*

## LỊCH LÀM VIỆC VỚI CÁC BỘ NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số M/V/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Bộ, ngành, địa phương	Thời gian dự kiến
1	Bộ Quốc phòng	Tháng 6-7/2016
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 6-7/2016
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 6-7/2016
4	Bộ Y tế	Tháng 6-7/2016
5	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Tháng 6-7/2016
6	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	Tháng 6-7/2016
<b>Miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Hồng</b>		
7	Tỉnh Lai Châu	Tháng 6/2016
8	Tỉnh Điện Biên	Tháng 6/2016
9	Tỉnh Bắc Giang	Tháng 6/2016
10	Tỉnh Bắc Ninh	Tháng 6/2016
<b>Tây Nguyên</b>		
11	Tỉnh Gia Lai	Tháng 10/2016
12	Tỉnh Kon Tum	Tháng 10/2016
13	Tỉnh Đăk Nông	Tháng 10/2016
<b>Đồng bằng sông Cửu Long</b>		
14	Đồng Tháp	Tháng 11/2016
15	An Giang	Tháng 11/2016